Ngày soạn 11/12/2024	***Dạy***	***Ngày***	***19/12/2024***	***19/12/2024***
		Tiết(TKB)	***4***	***5***
		Lớp	***6D***	***6E***

TIẾT 45 : BÀI 16. NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ. MÂY VÀ MƯA

I. MỤC TIÊU :

Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức:

• Trình bày được sự thay đổi nhiệt độ không khí trên bề mặt Trái Đất theo vĩ độ.

• Mô tả được hiện tượng hình thành mây và mưa.

• Biết cách sử dụng nhiệt ké, ẩm kế

2. Năng lực

*** Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

*** Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí:
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có
- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm:
- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học
- Nhân ái: Chia sẻ, cảm thông với những sự khó khăn, thách thức của những vấn đề liên quan đến nội dung bài học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

2. Chuẩn bị của học sinh: sách giáo khoa, vở ghi..

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục đích: Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

b. Nội dung: Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

d. Cách thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập	

GV: Nhiệt độ và mua có vai trò hết súc quan trọng đối với đời sống và sản xuất. Nhiệt độ không khí và mua do đâu mà có? Tại sao nhiệt độ không khí và mua lại khác nhau ở mọi nơi trên Trái Đất? HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ	
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời	
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung HS: Trình bày kết quả	
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới HS: Lắng nghe, vào bài mới	

Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới

Hoạt động 2.1: Nhiệt độ không khí

a. Mục đích: dụng cụ đo nhiệt độ không khí, sự thay đổi nhiệt độ không khí trên TĐ

b. Nội dung: Nhiệt độ không khí

c. Sản phẩm: bài thuyết trình và sản phẩm của HS

d. Cách thực hiện.

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập **a/ Nhiệt độ không khí và cách sừ dụng nhiệt kể** 1. Em hãy đọc giá trị nhiệt độ không khí hiền thị trên nhiệt kế ở hình 1. 2. ở trạm khí tượng Láng (Hà Nội), kết quả đo nhiệt độ ở bốn thời điểm trong ngày 25 tháng 7 năm 2019 lần lượt là 27°c, 27°c, 32°c, 30°C. Hãy cho biết nhiệt độ không khí trung bình của ngày hôm đó **b/ Sự thay đổi nhiệt độ không khí trên bể mặt Trái Đất theo vĩ độ** Quan sát hình 2 và đọc thông tin mục 1b), em hãy nhận xét sự thay đổi nhiệt độ trung bình năm của không khí giữa các địa điểm. Giải thích nguyên nhân của sự thay đổi đó HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe	**1. Nhiệt độ không khí** **a/ Nhiệt độ không khí và cách sừ dụng nhiệt kể** - Mặt Trời là nguồn cung cấp ánh sáng và nhiệt cho Trái Đất. - Dụng cụ đo nhiệt độ không khí là nhiệt kế. Có hai loại nhiệt kế thường dùng là nhiệt kế có bầu thuỷ ngân (hoặc rượu) và nhiệt kế điện tử. - ở các trạm khí tượng, nhiệt kế được đặt trong lều khí tượng sơn màu trắng (hình 3), cách mặt đất 1,5 m. Nhiệt độ không khí được đo ít nhất 4 lần trong ngày (ở Việt Nam vào các thời điểm: 1, 7, 13, 19 giờ) **b/ Sự thay đổi nhiệt độ không khí trên bể mặt Trái Đất theo vĩ độ.**
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời	
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận HS: Trình bày kết quả	

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng HS: Lắng nghe, ghi bài	- Không khi ở các vùng vĩ độ thấp nóng hơn không khi ở các vùng vĩ độ cao. - Ở các vùng vĩ độ thấp quanh năm có góc chiếu của tia sáng mặt trời với mặt đất lớn nên nhận được nhiều nhiệt, không khí trên mặt đất nóng. - Càng lên gần cực, góc chiếu của tia sáng mặt trời càng nhỏ, mặt đất nhận được ít nhiệt hơn, không khí trên mặt đất cũng ít nóng hơn

Hoạt động 2.2: Mây và mưa

a. Mục đích: HS biết được quá trình hình thành cảu mây và mưa; sự phân bố lượng mưa trong năm.

b. Nội dung: Tìm hiểu Mây và mưa

c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

d. Cách thực hiện.

Hoạt động của GV và HS	**Sản phẩm dự kiến**
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập **a/ Quá trình hình thành mây và mưa** 1/ Cho biết giá trị độ ẩm không khí hiển thị trên hình 4. Còn bao nhiêu % nữa thì độ ẩm không khí sẽ đạt mức bão hoà? 2/ Đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 5, em hãy mô tả quá trình hình thành mây và mưa. Gợi ý: - Hơi nước trong không khí được cung cấp từ những nguồn nào? - Khi nào hơi nước ngưng tụ thành mây? - Khi nào mây tạo thành mưa? **b) Sự phân bố lượng mưa trung bình năm** Hãy xác định trên bản đồ hình 6: - Những vùng có lượng mưa trung bình năm trên 2 000 mm. - Những vùng có lượng mưa trung bình năm dưới 200 mm HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ	**2. Mây và mưa** **a/ Quá trình hình thành mây và mưa** - Trong không khí có hơi nước - Hơi nước trong không khí tạo ra độ ẩm của không khí. - Dụng cụ để đo độ ẩm của KHÔNG KHÍ gọi là ẩm kế . - Nhiệt độ không khí càng cao thì khả năng chứa hơi nước của không khí càng lớn. - Lượng hơi nước trong KHÔNG KHÍ đã bão hoà hoặc hơi nước bốc lên cao hoặc hơi nước tiếp xúc vơi khối không khí lạnh sẽ ngưng tụ a. Khái niệm: Hơi nước bốc lên cao gặp lạnh ngưng tụ thành các hạt nước (mây), gặp điều kiện thuận lợi hạt nước to dần và rơi xuống, gọi là mưa . - Dụng cụ đo mưa là vũ kế .
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập	

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời	- Lượng mưa trung bình năm của một địa phương là lượng mưa của nhiều năm cộng lại và chia cho số năm **b) Sự phân bố lượng mưa trung bình năm** - Khu vực có lượng mưa nhiều từ 1000-> 2000 mm phân bố ở 2 bên đường xích đạo . - Khu vực ít mưa , lượng mưa TB < 200 mm tập trung ở vùng có vđ cao. => Lượng mưa trên TRÁI ĐẤT phân bố ko đều, giảm dần từ xích đạo -> 2 cực
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận HS: Trình bày kết quả GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung	
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng HS: Lắng nghe, ghi bài	

Hoạt động 3: Luyện tập.

a. Mục đích: Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học

b. Nội dung: Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm

c. Sản phẩm: câu trả lời của học sinh

d. Cách thực hiện.

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập
GV: đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến bài học hôm nay. HS: lắng nghe
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập
HS suy nghĩ để tìm đáp án đúng
Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận
HS lần lượt trả lời các câu hỏi trắc nghiệm
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học

Hoạt động 4. Vận dụng

a. Mục đích: HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học hôm nay

b. Nội dung: Vận dụng kiến thức

c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

d. Cách thực hiện.

Hoạt động của GV và HS	**Sản phẩm dự kiến**
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV: Theo dõi bản tin dự báo thời tiết trong một ngày. Cho biết nhiệt độ không khí cao nhất và nhiệt độ không khí thấp nhất, sự chênh lệch nhiệt độ trong ngày ở bản tin đó HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ	
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời	

	Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận HS: trình bày kết quả GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung		
	Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV: Chuẩn kiến thức HS: Lắng nghe và ghi nhớ.		